

Số: 232/2025/QĐST-DS

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị L** – Sinh năm: 1991. Địa chỉ: Số B N, phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Số E H, phường X, quận T, thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Huỳnh Hồ Minh H** – Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H.

- **Bị đơn:** Bà **Dương Thị T** – Sinh năm: 1987. Địa chỉ: Số B đường A, tổ G, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận nợ: Bà Dương Thị T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), trong đó tiền gốc là 300.000.000 đồng và tiền lãi là 100.000.000 đồng.

- Thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Đợt 1: Trả 130.000.000 đồng vào ngày 10/01/2026.

Đợt 2: Trả 130.000.000 đồng vào ngày 10/5/2026.

Đợt 3: Trả 140.000.000 đồng vào ngày 10/9/2026.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà bà Dương Thị T không thực hiện nghĩa vụ theo đúng sự thỏa thuận như đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Án phí dân sự sơ thẩm:** 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) các bên đương sự thỏa thuận bà Dương Thị T phải chịu. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.400.000 đồng (*Mười triệu bốn trăm nghìn đồng*) theo biên thu số 0010264 ngày 10/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP ..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND Khu vực 2- Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm